

Nhà Bè, ngày 13 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 251/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/5/2023, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà **Phạm Thị Yến N.**

Ông Nguyễn Văn H.

Cùng địa chỉ: 6.4, tầng F, khu B, khu nhà ở P, huyện N, TP ..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/6/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà **Phạm Thị Yến N** và ông **Nguyễn Văn H** cùng thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 85, ngày 04/12/2007 do Ủy ban nhân dân xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk cấp).

2/ Về con chung: Bà **Phạm Thị Yến N** tiếp tục nuôi dưỡng con chung là **Nguyễn Gia H1**, giới tính: Nam, sinh ngày 05/10/2015. Ông **Nguyễn Văn H** sẽ tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên **Nguyễn Thiên Á**, giới tính: Nữ, sinh ngày 06/10/2009.

3/ Về cấp dưỡng: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về tài sản chung: Bà **Phạm Thị Yến N** và ông **Nguyễn Văn H** tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà **Phạm Thị Yến N** và ông **Nguyễn Văn H** khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5/ Về lệ phí: Bà **Phạm Thị Yến N** và ông **Nguyễn Văn H** mỗi người phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0003748 ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Bà **Phạm Thị Yến N** và ông **Nguyễn Văn H** đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Phạm Thị Yến N** và ông **Nguyễn Văn H** cùng thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 85, ngày 04/12/2007 do Ủy ban nhân dân xã **E**, huyện **B**, tỉnh **Đắk Lắk** cấp).

- Về con chung: Bà **Phạm Thị Yến N** tiếp tục nuôi dưỡng con chung là **Nguyễn Gia H1**, giới tính: Nam, sinh ngày 05/10/2015. Ông **Nguyễn Văn H** sẽ tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên **Nguyễn Thiên Á**, giới tính: Nữ, sinh ngày 06/10/2009.

- Về cấp dưỡng: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà **Phạm Thị Yến N** và ông **Nguyễn Văn H** tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà **Phạm Thị Yến N** và ông **Nguyễn Văn H** khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà **Phạm Thị Yến N** và ông **Nguyễn Văn H** mỗi người phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0003748 ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Bà **Phạm Thị Yến N** và ông **Nguyễn Văn H** đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- UBND xã Eanôl, H. Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thành Ngọc